



Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: 2867/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Biên, ngày 07 tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác
đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025,
định hướng đến năm 2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-TTHĐND ngày 06/6/2023 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 822-TB/TU ngày 06/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh khoá XV, nhiệm kỳ 2021-2026 một số nội dung tại kỳ họp thứ Mười một;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Ngày 10/11/2015, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 384/2015/NQ-HĐND thông qua Đề án hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào giai đoạn 2016-2020. Đề án và chính sách hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào giai đoạn 2016-2020 đã góp phần quan trọng vào việc đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các tỉnh Bắc Lào. Tuy nhiên, việc áp dụng một số định mức chi đào tạo lưu học sinh Lào theo chính sách quy định tại Nghị quyết số 384/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh hiện tại đang ở mức thấp, chưa tương đồng với một số tỉnh có đào tạo lưu học sinh Lào (như: Sơn La, Phú Thọ, Thanh Hóa) không còn phù hợp với tình hình thực tế, cần được điều chỉnh, bổ sung.

Từ căn cứ trên, việc xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa chế độ, chính sách trong Đề án hợp tác đào tạo giữa tỉnh

Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên; tiếp tục tăng cường tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa hai nước Việt - Lào.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật. Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết. Chính sách cần có tính linh hoạt, có thể điều chỉnh, bổ sung phù hợp khi nhu cầu thực tiễn thay đổi.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 108/NQ-TTHĐND ngày 06/6/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tham mưu dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Giáo dục và Đào tạo lấy ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở giáo dục, tổ chức đảng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; tổng hợp các ý kiến tham gia, giải trình tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và nội dung giải trình tiếp thu của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thảo luận, thống nhất chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 08 Điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng
- Điều 2. Nguyên tắc thực hiện chính sách hỗ trợ
- Điều 3. Hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào thuộc diện đào tạo theo Chương trình hợp tác với tỉnh Điện Biên
- Điều 4. Hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Điện Biên tham gia bồi dưỡng tiếng Lào
- Điều 5. Hỗ trợ đối với cơ sở đào tạo và giáo viên đào tạo tiếng Việt cho lưu học sinh Lào
- Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

- Điều 7. Tổ chức thực hiện
- Điều 8. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, bao gồm:

- a) Chính sách đối với học sinh, cán bộ, công chức, viên chức các tỉnh Bắc Lào (gọi tắt là lưu học sinh Lào).
- b) Chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên tham gia bồi dưỡng tiếng Lào.
- c) Chính sách đối với giáo viên đào tạo tiếng Việt cho lưu học sinh Lào.
- d) Chính sách đối với các cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào tại Điện Biên.

2.2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với lưu học sinh Lào; cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên bồi dưỡng tiếng Lào; giáo viên giảng dạy tiếng Việt cho lưu học sinh Lào, các cơ sở đào tạo thực hiện nhiệm vụ quản lý, đào tạo, nuôi dưỡng lưu học sinh Lào theo Đề án hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.3. Nguyên tắc thực hiện chính sách hỗ trợ

- a) Kinh phí hỗ trợ được cấp cho cơ sở đào tạo, do cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo cho lưu học sinh Lào.
- b) Các cơ sở đào tạo có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của Nghị quyết này và quy định của pháp luật có liên quan.
- c) Lưu học sinh Lào đào tạo hệ vừa làm vừa học (không tập trung, đào tạo theo kỳ) có mặt để học tại Việt Nam từ tháng nào thì thực hiện chi hỗ trợ từ tháng đó.
- d) Lưu học sinh Lào đào tạo diện tự túc chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ phòng ở và đồ dùng sinh hoạt.

2.4. Chính sách hỗ trợ

2.4.1. Đối với lưu học sinh Lào thuộc diện đào tạo theo chương trình hợp tác với tỉnh Điện Biên

a) Mức hỗ trợ sinh hoạt phí

Lưu học sinh Lào đào tạo tại Điện Biên được hỗ trợ sinh hoạt phí bằng 01 (một) lần mức lương cơ sở/người/tháng. Lưu học sinh Lào đào tạo trình độ đại học chính quy tại tỉnh Sơn La được hỗ trợ sinh hoạt phí bằng 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

Đối với mức sinh hoạt phí hỗ trợ lưu học sinh Lào đào tạo trình độ đại học chính quy tại tỉnh Sơn La, Ủy ban nhân dân tỉnh thảo luận, thống nhất báo cáo xin chủ trương Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng 2,12 lần mức lương cơ sở/người/tháng (tại thời điểm áp dụng mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ). Hiện nay mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng/tháng quy định tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ, nếu áp dụng mức hỗ trợ sinh hoạt phí đối với lưu học sinh Lào bằng 2,12 lần mức lương cơ sở/người/tháng (3.816.000 đồng) sẽ vượt mức so với quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BTC ngày 12/3/2018 của Bộ Tài chính (3.630.000 đồng). Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh mức hỗ trợ sinh hoạt phí đối với lưu học sinh Lào bằng 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng, bảo đảm phù hợp với Thông tư số 24/2018/TT-BTC ngày 12/3/2018 của Bộ Tài chính.

Trường hợp phát sinh dịch bệnh, lưu học sinh Lào phải học trực tuyến (học online) tại CHDCND Lào, người học không được thanh toán chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí.

b) Mức hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu: bằng 1,2 lần mức lương cơ sở/người. Lưu học sinh đã được hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu khi tham gia đào tạo tiếng Việt để thi tuyển vào các bậc học thì sẽ không được hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu khi vào bậc học chính thức.

c) Hỗ trợ chi phí đi lại: Mỗi lưu học sinh Lào được hỗ trợ một lượt đi khi nhập học và một lượt về nước khi tốt nghiệp bằng mức giá vé niêm yết của Ban Quản lý bến xe trực thuộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Điện Biên tại thời điểm thanh toán.

d) Hỗ trợ phòng ở và đồ dùng sinh hoạt: Lưu học sinh Lào được cơ sở đào tạo bố trí phòng ở và cho mượn một số đồ dùng sinh hoạt trong phòng như quạt, tivi và một số thiết bị khác, trong điều kiện đáp ứng của cơ sở đào tạo.

đ) Kinh phí đào tạo

Hỗ trợ kinh phí đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, cao đẳng lên trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học, đào tạo trình độ đại học hệ vừa làm vừa học tại tỉnh Điện Biên, đào tạo trình độ đại học chính quy tại trường Đại học Tây Bắc theo hợp đồng ký kết giữa đơn vị chủ trì thực hiện với các cơ sở đào tạo. Hỗ trợ kinh phí đào tạo ngắn hạn (đào tạo tiếng Việt; đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho lưu học sinh Lào; bồi dưỡng, tập huấn thực tế cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức các tỉnh Bắc Lào tại Điện Biên) bằng 01 lần mức lương cơ sở/người/tháng. Hỗ trợ kinh phí đào tạo dài hạn (đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy tại các trường Cao đẳng của tỉnh Điện Biên) bằng 0,67 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

Nội dung chi kinh phí đào tạo thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 24/2018/TT-BTC. Mức chi cụ thể của các nội dung chi kinh phí đào tạo áp dụng theo định mức của cơ sở đào tạo (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật; trường hợp không có định mức cụ thể, các cơ sở đào tạo chủ động chi tiêu. Tổng các khoản chi không vượt quá mức hỗ trợ nêu tại điểm đ khoản này.

(Căn cứ tính toán các mức hỗ trợ được trình bày tại Phụ lục 1 kèm theo)

2.4.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên tham gia bồi

dưỡng tiếng Lào

a) Thời gian học tiếng Lào tại Việt Nam, người học được hưởng nguyên lương, phụ cấp lương trong nước và chế độ đi học theo quy định hiện hành, được cơ sở đào tạo bố trí chỗ nghỉ cho người học ở xa.

b) Thời gian đi thực tế cơ sở tại các tỉnh Bắc Lào, chỉ theo quy định tại Thông tư 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.

2.4.3. Đối với giáo viên đào tạo tiếng Việt cho lưu học sinh Lào

Giáo viên đào tạo tiếng Việt cho lưu học sinh Lào được hưởng lương và các khoản phụ cấp, chế độ chính sách khác (nếu có) theo quy định hiện hành.

2.4.4. Đối với các cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào tại Điện Biên

a) Các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lưu học sinh Lào được ký kết hợp đồng với người lao động là nhân viên phục vụ theo định mức 01 nhân viên/30 lưu học sinh. Trường hợp cơ sở đào tạo có dưới 30 lưu học sinh Lào được ký hợp đồng với 01 nhân viên phục vụ. Hợp đồng lao động do lãnh đạo cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào tại Điện Biên trực tiếp ký kết với người lao động theo quy định.

b) Tiền lương đối với lao động hợp đồng được tính theo mức lương tối thiểu vùng ký kết trong hợp đồng lao động. Khi mức lương tối thiểu vùng có sự thay đổi thì được áp dụng theo quy định của pháp luật.

c) Các cơ sở đào tạo tổ chức nấu ăn tập trung được sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư và không phải xây dựng đề án tổ chức nấu ăn cho lưu học sinh Lào.

2.4.5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 71.832,4 triệu đồng, Trong đó: Kinh phí thực hiện các chính sách đối với lưu học sinh Lào: 58.760,0 triệu đồng; Kinh phí thực hiện các chính sách đối với giáo viên, cán bộ, công chức viên chức tỉnh Điện Biên, các cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào: 13.072,4 triệu đồng. Chia ra theo các nội dung hỗ trợ như sau:

- Kinh phí đào tạo chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020: 2.157,2 triệu đồng
- Kinh phí đào tạo tiếng Việt: 23.330,4 triệu đồng.
- Kinh phí đào tạo đại học chính quy: 34.440,1 triệu đồng.
- Kinh phí đào tạo cao đẳng chính quy: 5.909,8 triệu đồng.
- Kinh phí đào tạo liên thông trình độ đại học hệ vừa làm vừa học: 2.729,6 triệu đồng.
- Kinh phí đào tạo trung cấp lý luận chính trị: 2.866,8 triệu đồng.
- Kinh phí bồi dưỡng, tập huấn và thực tế cơ sở cho cán bộ các tỉnh Bắc Lào tại Điện Biên: 398,5 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

- UBND tỉnh gửi kèm theo các tài liệu:

- (1) Dự thảo Nghị quyết;
- (2) Quyết định thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết;
- (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định;
- (5) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý.

Trên đây là nội dung đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc - HĐND tỉnh;
- Ban Văn hóa xã hội - HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế ngân sách - HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư Pháp, Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, TH, KGVX^(VVD).

th

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN

Phụ lục I

THUYẾT MINH NỘI DUNG, MỨC CHI

CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TRONG HỢP TÁC ĐÀO TẠO

GIỮA TỈNH ĐIỆN BIÊN VỚI CÁC TỈNH BẮC LÀO, GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Tờ trình số **2867** /TTtr-UBND ngày **07/7/2023** của UBND tỉnh)



TT	Tên chính sách	Nội dung chính sách	Thuyết minh
1	Đối với lưu học sinh Lào thuộc diện đào tạo theo chương trình hợp tác với tỉnh Điện Biên	- Lưu học sinh Lào đào tạo tại Điện Biên được hỗ trợ sinh hoạt phí bằng 01 (một) lần mức lương cơ sở/người/tháng. Khi nhà nước thay đổi mức lương cơ sở, thì mức hỗ trợ sinh hoạt phí được thay đổi theo. - Lưu học sinh Lào đào tạo trình độ đại học chính quy tại tỉnh Sơn La được hỗ trợ sinh hoạt phí bằng 2,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng. Trường hợp phát sinh dịch bệnh, lưu học sinh Lào phải học trực tuyến (học online) tại CHDCND Lào, người học không được thanh toán chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí.	So với mức chi quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BTC ngày 12/3/2018 của Bộ Tài Chính hướng dẫn quản lý kinh phí đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Hiệp định) học tập tại Việt Nam cụ thể như sau: - Đối với hệ đào tạo ngắn hạn, mức hỗ trợ 1 lần mức lương cơ sở (1.800.000đ) tương đương 73,2% so với mức tối đa (2.460.000đ); - Đối với hệ đào tạo dài hạn mức hỗ trợ 1 lần mức lương cơ sở (1.800.000đ) tương đương 49,6% so với mức tối đa (3.630.000đ); - Đối lưu học sinh Lào đào tạo trình độ đại học chính quy tại tỉnh Sơn La mức hỗ trợ là 2,0 x 1.800.000= 3.600.000 đồng đảm bảo tương đồng với mức chi Hỗ trợ sinh hoạt phí đối với lưu học sinh Lào của tỉnh Sơn La.
a	Hỗ trợ sinh hoạt phí		
b	Hỗ trợ	Mức hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu	Mức hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu

	trang cấp cần thiết ban đầu	bằng 1,2 lần mức lương cơ sở/người. Lưu học sinh đã được hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu khi tham gia đào tạo tiếng Việt để thi tuyển vào các bậc học thì sẽ không được hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu khi vào bậc học chính thức.	đối lưu học sinh Lào đào tạo ngắn hạn tương đương 60% so với mức tối đa (3.580.000đ) quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BTC; - Mức hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu đối lưu học sinh Lào đào tạo dài hạn, tương đương 48% so với mức tối đa (4.480.000đ) quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BTC.
c	Hỗ trợ chi phí đi lại	Mỗi lưu học sinh Lào được hỗ trợ một lượt đi (khi nhập học) và một lượt về nước khi tốt nghiệp theo giá vé xe thực tế ghi trên hóa đơn thu tiền phương tiện đi lại.	Thông tư số 24/2018/TT-BTC quy định hỗ trợ chi phí đi lại bằng máy bay và bằng phương tiện khác. Để phù hợp với điều kiện của tỉnh, đối với lưu học sinh Lào sẽ được hỗ trợ chi phí theo giá vé xe thực tế.
d	Hỗ trợ phòng ở và đồ dùng sinh hoạt	Lưu học sinh Lào được cơ sở đào tạo bố trí phòng ở và cho mượn một số đồ dùng sinh hoạt trong phòng như quạt, ti vi và một số thiết bị khác, trong điều kiện đáp ứng của cơ sở đào tạo. Kinh phí đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, cao đẳng lên trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học, đào tạo trình độ đại học hệ vừa làm vừa học tại tỉnh Điện Biên, đào tạo trình độ đại học chính quy tại trường Đại học Tây Bắc hỗ trợ theo hợp đồng ký kết giữa đơn vị chủ trì thực hiện với các cơ sở đào tạo.	Tận dụng tối đa cơ sở vật chất đã được đầu tư để nâng cao đời sống sinh hoạt cho lưu học sinh Lào trong thời gian đào tạo tại tỉnh Điện Biên.
e	Hỗ trợ kinh phí đào tạo	Kinh phí đào tạo ngắn hạn (đào tạo tiếng Việt; đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho lưu học sinh Lào; bồi dưỡng, tập huấn thực tế cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức các tỉnh Bắc Lào tại Điện Biên)	Đối với hệ đào tạo ngắn hạn mức hỗ trợ tương đương 33% so với mức tối đa (5.485.000đ) quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BTC;

		hỗ trợ bằng 01 lần mức lương cơ sở/người/tháng. Kinh phí đào tạo dài hạn (đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy tại các trường Cao đẳng của tỉnh Điện Biên) hỗ trợ bằng 0,67 lần mức lương cơ sở/người/tháng.	Đối với hệ đào tạo dài hạn mức hỗ trợ tương đương 47% so với mức tối đa (2.576.000đ) quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BTC.
2	Đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên tham gia bồi dưỡng tiếng Lào		
a	Thời gian học tiếng Lào tại Việt Nam	Người học được hưởng nguyên lương, phụ cấp lương trong nước và chế độ đi học theo quy định hiện hành, được cơ sở đào tạo bố trí chỗ nghỉ cho người học ở xa.	
b	Thời gian đi thực tế cơ sở tại các tỉnh Bắc Lào	Chi theo quy định tại Thông tư 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.	Nội dung đi thực tế cơ sở tại các tỉnh Bắc Lào phù hợp với quy định tại Thông tư 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.
3	Đối với giáo viên đào tạo tiếng Việt cho lưu học sinh Lào		
		Giáo viên đào tạo tiếng Việt cho lưu học sinh Lào được hưởng lương và các khoản phụ cấp, chế độ chính sách khác (nếu có) theo quy định hiện hành.	Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ đối với giáo viên
4	Đối với các cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào tại Điện Biên		
	Hợp đồng nhân viên phục vụ	Các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lưu học sinh Lào được hợp đồng nhân viên phục vụ theo định mức 01 nhân viên/30 lưu học sinh. Trường hợp cơ sở đào tạo có dưới 30 lưu học sinh Lào, được hợp đồng 01 nhân viên phục vụ. Hợp đồng nhân viên do lãnh đạo cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào tại Điện Biên trực tiếp ký kết với người lao động theo quy định.	Để làm tốt công tác quản lý, chăm sóc cho lưu học sinh Lào, các cơ sở đào tạo cần có thêm nhân viên để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh như dọn vệ sinh, nấu ăn,...Do đó, khi giao các cơ sở đào tạo quản lý lưu học sinh Lào thì cần thiết hỗ trợ kinh phí hợp đồng nhân viên phục vụ.

		Đối với cơ sở đào tạo tổ chức nấu ăn tập trung được sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư và không phải xây dựng đề án tổ chức nấu ăn cho lưu học sinh Lào.	
	Tiền lương đối với lao động hợp	Tiền lương đối với lao động hợp đồng theo mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Khi nhà nước thay đổi mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, được áp dụng thay đổi theo quy định.	Kinh phí hợp đồng lao động theo mức lương tối thiểu vùng để đảm bảo thực hiện đúng Luật Lao động.

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN

Phụ lục II

**KHÁI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TRONG HỢP TÁC ĐÀO TẠO
GIỮA TỈNH ĐIỆN BIÊN VỚI CÁC TỈNH BẮC LÀO TỪ NĂM 2023 ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Tờ trình số ~~2867~~ /TTr-UBND ngày 07/ 7 /2023 của UBND tỉnh)**

Đơn vị: Triệu đồng

T T	Nội dung	Tổng cộng	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
	Tổng kinh phí	71.832,4	9.156,6	10.375,6	11.795,8	12.862,3	10.658,5	7.815,4	5.603,5	3.564,5
A	Kinh phí thực hiện các chính sách đối với lưu học sinh Lào	58.760,0	6.802,2	8.021,3	9.314,8	10.275,4	9.403,4	6.903,3	4.930,5	3.109,0
I	Đào tạo chuyên ngành chuyển tiếp đề án giai đoạn 2016-2020	1.837,5	1.309,4	528,1	-	-	-	-	-	-
1	Kinh phí đào tạo	745,9	534,2	211,7	-	-	-	-	-	-
2	Hỗ trợ chi phí sinh hoạt	1.065,6	763,2	302,4	-	-	-	-	-	-
3	Hỗ trợ tiền tàu xe	26,0	12,0	14,0	-	-	-	-	-	-
II	Đào tạo tiếng việt	16.141,4	1.965,6	2.025,1	2.025,1	2.025,1	2.025,1	2.025,1	2.025,1	2.025,1
1	Kinh phí đào tạo	6.048,0	756,0	756,0	756,0	756,0	756,0	756,0	756,0	756,0
2	Hỗ trợ chi phí sinh hoạt	8.640,0	1.080,0	1.080,0	1.080,0	1.080,0	1.080,0	1.080,0	1.080,0	1.080,0
3	Hỗ trợ trang cấp ban đầu	1.036,8	129,6	129,6	129,6	129,6	129,6	129,6	129,6	129,6
4	Hỗ trợ tiền tàu xe	416,6	-	59,5	59,5	59,5	59,5	59,5	59,5	59,5
II	Đào tạo đại học	30.816,7	2.115,9	3.782,8	5.358,9	6.319,5	5.674,1	4.098,0	2.521,8	945,7
I	chính quy									
1	Kinh phí đào tạo	8.454,5	603,9	1.035,2	1.466,6	1.725,4	1.552,9	1.121,5	690,2	258,8
2	Hỗ trợ chi phí sinh	22.347,4	1.512,0	2.747,5	3.892,3	4.579,2	4.121,3	2.976,5	1.831,7	686,9

T	Nội dung	Tổng cộng	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
T	hoạt									
3	Hỗ trợ tiền tàu xe	14,9	-	-	-	14,9	-	-	-	-
I	Đào tạo cao đẳng									
V	chính quy	5.204,3	619,1	661,1	906,5	906,5	906,5	747,8	351,2	105,8
1	Kinh phí đào tạo	1.646,2	194,2	211,1	287,0	287,0	287,0	236,4	109,7	33,8
2	Hỗ trợ chi phí sinh hoạt	3.510,0	414,0	450,0	612,0	612,0	612,0	504,0	234,0	72,0
3	Hỗ trợ tiền tàu xe	48,1	10,9	-	7,4	7,4	7,4	7,4	7,4	-
V	Đào tạo liên thông	2.298,2	293,4	525,5	525,5	525,5	331,2	32,4	32,4	32,4
1	Kinh phí đào tạo	1.006,5	129,4	230,1	230,1	230,1	143,8	14,4	14,4	14,4
2	Hỗ trợ chi phí sinh hoạt	1.260,0	162,0	288,0	288,0	288,0	180,0	18,0	18,0	18,0
3	Hỗ trợ tiền tàu xe	31,7	2,0	7,4	7,4	7,4	7,4	-	-	-
V	Đào tạo trình độ									
I	trung cấp lý luận chính trị	2.461,8	498,8	498,8	498,8	498,8	466,4	-	-	-
1	Kinh phí đào tạo	945,0	189,0	189,0	189,0	189,0	189,0	-	-	-
2	Hỗ trợ chi phí sinh hoạt	1.350,0	270,0	270,0	270,0	270,0	270,0	-	-	-
3	Hỗ trợ trang cấp ban đầu	129,6	32,4	32,4	32,4	32,4	-	-	-	-
4	Hỗ trợ tiền tàu xe	37,2	7,4	7,4	7,4	7,4	7,4	-	-	-
B	Kinh phí thực hiện các chính sách đối với giáo viên, cán bộ, công chức viên chức tỉnh Điện Biên; các cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào	13.072,4	2.354,4	2.354,3	2.481,0	2.586,9	1.255,1	912,1	673,0	455,6
I	Đào tạo chuyên	319,7	229,0	90,7	-	-	-	-	-	-

T	Nội dung	Tổng cộng	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
V	Bồi dưỡng, tập huấn và thực tế cơ sở các tỉnh Bắc Lào tại Điện Biên	398,5	199,3	-	-	199,3	-	-	-	-
1	Tiền ngủ	162,0	81,0	-	-	81,0	-	-	-	-
2	Tiền ăn	108,0	54,0	-	-	54,0	-	-	-	-
3	Tiền tàu xe	59,5	29,8	-	-	29,8	-	-	-	-
4	Tiền bảo hiểm	69,0	34,5	-	-	34,5	-	-	-	-